

Số: 248/2020/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 3 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Xét Tờ trình số 1602/TTr-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 164/BC-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 như sau:

“1. Đối tượng được hưởng hỗ trợ

Là học sinh đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

a) Học sinh tiểu học bán trú ngày mà bản thân và cha mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú ở đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

b) Học sinh tiểu học đang học tại cơ sở giáo dục trên đảo Trần, huyện Cô Tô;

c) Học sinh tiểu học mà bản thân và cha mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ là người dân làng Chài thuộc diện di dân từ vịnh Hạ Long lên bờ sinh

sống và có hộ khẩu thường trú tại khu 8, phường Hà Phong, thành phố Hạ Long;

d) Học sinh tiểu học bán trú ngày đang học tại các trường, điểm trường thực hiện sắp xếp, dồn ghép nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo đề án, chương trình hành động, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản này;

đ) Học sinh tiểu học bán trú tuần mà bản thân và cha mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú ở đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

e) Học sinh tiểu học bán trú tuần đang học tại các trường, điểm trường thực hiện sắp xếp, dồn ghép nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo đề án, chương trình hành động, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không thuộc đối tượng quy định tại điểm đ khoản này;

g) Học sinh trung học cơ sở bán trú tuần mà bản thân và cha mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú ở các xã trên địa bàn tỉnh;

h) Học sinh trung học phổ thông bán trú tuần mà bản thân và cha mẹ hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú ở các xã trên địa bàn tỉnh.

2. Sửa đổi Điều 14. Nguồn kinh phí thực hiện như sau:

Nguồn kinh phí thực hiện các chính sách theo quy định này được cân đối trong dự toán chi ngân sách sự nghiệp giáo dục, đào tạo hàng năm theo phân cấp nhiệm vụ chi của tỉnh giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 204/2019/NQ-HĐND.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 4 năm 2020. /.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- Các bộ: GD&ĐT, Tài chính, Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, VX3.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Kỳ